

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/HS-ST.
Ngày: 29-6-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT - THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Mộng Tuyền**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Văn Đông**.

2. Bà **Trần Thị Thu Hà**.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Đieu Khắc Khanh** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:* Bà **Phạm Ngọc Chi** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 31/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu C - sinh ngày: 15/8/1987, tại: An Giang; nơi đăng ký thường trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu S - sinh năm 1962 và bà Huỳnh Thị B - sinh năm 1960; Vợ: Lê Thị Thùy T - sinh năm 1988 (không đăng ký kết hôn); Con: có 01 con chung tên Lê Ngọc T V - sinh ngày 02/10/2017; tiền án, tiền sự: chưa; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 17/4/2022 cho đến nay tại nhà tạm giữ Công an quận Thốt Nốt. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Bà **Lê Thị Thùy T** – sinh năm 1988. Địa chỉ: khu vực D, phường Đ, quận E, thành phố Cần Thơ. (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Huỳnh Thị B** – sinh năm 1960. Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh An Giang. (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1/ **Huỳnh Thị Như Hoàng T** – sinh năm 1984. Địa chỉ: khu vực F, phường Đ, quận E, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt)

2/ **Tạ Văn T** – sinh năm 1951. Địa chỉ: khu vực D, phường Đ, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu C và Lê Thị Thùy T chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2015 đến tháng 10 năm 2021 thì chia tay không còn chung sống. Trong quá trình chung sống có 01 con chung tên Lê Ngọc Thảo V - sinh năm 2017, T là người trực tiếp nuôi cháu V.

Vào khoảng 16 giờ ngày 03/12/2021, Nguyễn Hữu C từ nhà ở ấp B, xã A, huyện C, tỉnh An Giang đến phường Đ, quận E, thành phố Cần Thơ để thăm con. Tại đây, C nghe mọi người xung quanh nói T có quan hệ tình cảm với người khác nên tức giận, C đi đến nhà trọ Tạ Văn thuộc khu vực F, phường Đ nơi T thuê trọ để tìm T nhưng không thấy, C vào phòng trọ của T lấy cây dao dài khoảng 15cm, có cán bằng cây, lưỡi bằng kim loại giấu vào lưng quần, mục đích gây thương tích cho bạn trai của T. Sau đó, C đi ra khỏi nhà trọ Tạ Văn, khi đến gần tiệm cầm đồ Bảy Hiệp nhìn thấy T đang đi bộ về nhà trọ trên đầu đội nón bảo hiểm, C tháo nón bảo hiểm đang đội đánh vào đầu T và hỏi “mày quen thằng nào” làm nón bảo hiểm của T rớt xuống đất nên trúng vào đỉnh đầu T, T chống cự làm C rớt nón bảo hiểm, C tiếp tục dùng tay phải lấy con dao giấu trong lưng quần chém từ trên xuống nhiều nhát trúng vào đầu T, T đưa tay lên đỡ nên trúng vào ngón trỏ bàn tay phải, trúng vào cánh tay trái, vào nách trái, vào bắp tay trái làm gãy lưỡi dao. Sau đó, T bỏ chạy còn C bỏ phần còn lại của cây dao tại hiện trường và tiếp tục nhốt 01 cục đá đuổi theo T. Khi thấy T chạy vào nhà trọ Tạ Văn, C bỏ đi, T được mọi người đưa đi cấp cứu và trình báo Công an phường Đ.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thốt Nốt khám nghiệm hiện trường và thu giữ 01 cây dao cán bằng gỗ dài 12cm, lưỡi bằng kim loại đã bị gãy, phần lưỡi còn lại dài 4cm.

Ngày 09/12/2021, Lê Thị Thùy T có đơn yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự và giám định thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 35/TgT ngày 18/02/2022 của Trung tâm pháp y, Sở y tế thành phố Cần Thơ, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương phần mềm vùng giữa đỉnh, đỉnh phải, mặt ngoài 1/3 trên cánh tay trái, mặt ngoài 1/3 dưới cánh tay trái, mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái, mặt mu đốt xa ngón II bàn tay phải, ngang dưới hõm nách trái đã được điều trị. Hiện tại các vết thương đã lành sẹo, không ảnh hưởng chức năng.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại cho Lê Thị Thùy T là 12% (Mười hai phần trăm).

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 107/TgT ngày 16/5/2022 của Trung tâm pháp y, Sở y tế thành phố Cần Thơ, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương phần mềm vùng giữa đỉnh, đỉnh phải, mặt ngoài 1/3 trên cánh tay trái, mặt ngoài 1/3 dưới cánh tay trái, mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái, mặt mu đốt xa ngón II bàn tay phải, ngang dưới hõm nách trái đã được điều trị. Hiện tại các vết thương đã lành sẹo, không ảnh hưởng chức năng.

2. Tỷ lệ của từng vết thương:

- Vết thương vùng đỉnh phải có tỷ lệ 02% (hai phần trăm).
- Vết thương vùng giữa đỉnh có tỷ lệ 02% (hai phần trăm).
- Vết thương mặt ngoài 1/3 trên cánh tay trái có tỷ lệ 02% (hai phần trăm).
- Vết thương hình chữ “C” mặt ngoài 1/3 dưới cánh tay trái có tỷ lệ 02% (hai phần trăm).
- Vết thương hình chữ “C” mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái có tỷ lệ 02% (hai phần trăm).
- Vết thương mặt mu đốt xa ngón II bàn tay phải có tỷ lệ 01% (một phần trăm).
- Vết thương ngang dưới hõm nách trái có tỷ lệ 02% (hai phần trăm).

3. Cơ chế:

- Vết thương vùng đỉnh phải phù hợp với cơ chế do vật tày gây ra.
- Vết thương vùng giữa đỉnh, mặt ngoài 1/3 trên cánh tay trái, mặt ngoài 1/3 dưới cánh tay trái, mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái, mặt mu đốt xa ngón II bàn tay phải và ngang dưới hõm nách trái phù hợp với cơ chế do vật sắc gây ra.

Tại Công văn số 120/TTPY-GĐTH ngày 24/5/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế thành phố Cần Thơ thể hiện:

- Các vết thương vùng giữa đỉnh, mặt ngoài 1/3 trên cánh tay trái, mặt ngoài 1/3 dưới cánh tay trái, mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái, mặt mu đốt xa ngón II bàn tay phải và ngang dưới hõm nách trái phù hợp với cơ chế do vật sắc gây ra, có tổng tỷ lệ là 11%.

- Vết thương vùng đỉnh phải phù hợp với cơ chế do vật tày gây ra, có tỷ lệ là 02% (hai phần trăm).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại đều thống nhất với kết luận giám định thương tích. Ngoài ra, không có ý kiến gì khác.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo và bị hại thỏa thuận bị cáo có trách nhiệm bồi thường chi phí điều trị cho bị hại Lê Thị Thùy T với số tiền là 4.000.000 đồng. Bị hại xác nhận quá trình điều tra gia đình bị cáo đã bồi thường 1.000.000 đồng, bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 41/CT-VKSTN ngày 06/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Nguyễn Hữu C về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật hình sự).

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố, không bổ sung gì thêm, đồng thời phát biểu quan điểm luận tội phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38 điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu C từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự 2015. Công nhận bị cáo và bị hại thỏa thuận bị cáo có trách nhiệm bồi thường chi phí điều trị cho bị hại tổng số tiền 4.000.000 đồng. Gia đình bị cáo có đại diện bà Huỳnh Thị B là mẹ bị cáo đã bồi thường cho bị hại T số tiền 1.000.000 đồng nên bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại T số tiền còn lại là 3.000.000 đồng. Ngoài ra, bị hại T không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự.

- Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) cây dao có phần lưỡi bằng kim loại bị gãy dài 04cm, cán bằng cây dài 12cm do không còn giá trị sử dụng và bị hại cũng không có yêu cầu nhận lại nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi đã phạm, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

NHÂN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an quận Thốt Nốt, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa có người làm chứng vắng mặt. Xét, trong điều tra đã thu thập được lời khai của người làm chứng, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lại lời khai tại Tòa. Do đó, việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa như các biên bản về hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai người bị hại, người liên quan, người làm chứng, kết luận giám định, v.v... Như vậy có cơ sở để xác định, vào ngày 03/12/2021, bị cáo Nguyễn Hữu C đã có hành vi dùng cây dao có cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại là hung khí nguy hiểm chém vào vùng giữa đỉnh đầu, mặt ngoài 1/3 trên cánh tay trái, mặt ngoài 1/3 dưới cánh tay trái, mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái, mặt mu đốt xa ngón II bàn tay phải và ngang dưới hõm nách trái của Lê Thị Thuỳ T với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 11% và hành vi dùng nón bảo hiểm đánh vào đầu T gây thương tích hiện tại là 02%. Hành vi sai trái mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[4] Sức khỏe, tính mạng con người được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm phải bị xử lý theo quy định của pháp luật. Xét, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận biết rõ cây dao có lưỡi bằng kim loại là loại hung khí nguy hiểm, có tính sát thương cao. Tuy nhiên, chỉ vì ghen tuông mù quáng, suy diễn thiếu căn cứ và đang lúc trong cơ thể có rượu nên khi gặp chị T bị cáo không kiềm chế được bản thân nên đã có hành vi cầm dao chém nhiều nhát vào cơ thể gây thương tích cho bị hại T, đồng thời bị cáo còn cầm nón bảo hiểm đánh vào đầu của bị hại để gây thương tích. Sau khi bị hại vùng vẫy bỏ chạy bị cáo không dừng lại mà còn tiếp tục nhặt cục đá rượt đuổi theo bị hại về đến nhà trọ thì được mọi người can ngăn. Từ đó cho thấy ý thức bị cáo quyết tâm muốn gây thương tích cho bị hại đến cùng. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, đồng thời còn gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng để đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo cũng như răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Khi lượng hình Hội đồng xét xử có cân nhắc đến thái độ khai báo của bị cáo trong điều tra và tại phiên tòa có thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã nhận thức được việc làm sai trái của bản thân nên đã thoả thuận bồi thường và đã khắc phục một phần hậu quả cho bị hại; quá trình điều tra phía bị hại có đơn bãi nại và tại phiên tòa bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để cân nhắc giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự.

*** Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Hữu C phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu C 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 17/4/2022.

* Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 590 của Bộ luật dân sự 2015. Công nhận bị cáo Nguyễn Hữu C và bị hại Lê Thị Thùy T thỏa thuận bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại số tiền 4.000.000 đồng. Xác nhận gia đình bị cáo có đại diện bà Huỳnh Thị B là mẹ bị cáo đã bồi thường cho bị hại T số tiền 1.000.000 đồng. Bị cáo C còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại T số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

Về thời gian và phương thức thanh toán được giải quyết tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt theo thẩm quyền.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây dao có phần lưỡi bằng kim loại bị gãy dài 04cm, cán bằng cây dài 12cm.

* *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hữu C phải nộp số tiền 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm tại Chi Cục Thi hành án Dân sự quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

* *Về quyền kháng cáo:* Báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và

9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND quận Thốt Nốt
- Công an quận Thốt Nốt;
- Cơ quan THA quận Thốt Nốt;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Huỳnh Thị Mộng Tuyền